



Được công nhận đạt tiêu chuẩn ISO 9001, là ngành đầu tiên tại Hàn Quốc



Được công nhận đạt tiêu chuẩn ISO 14001, là ngành đầu tiên tại Hàn Quốc



Được công nhận với Chứng nhận OHSAS 18001



Được công nhận tại Hàn Quốc
Chất lượng dịch vụ kinh doanh
Chứng nhận



Được chấp thuận cho danh dấu CE cho tất cả các khu vực thang máy,
lên đầu tiên trong ngành tại Hàn Quốc

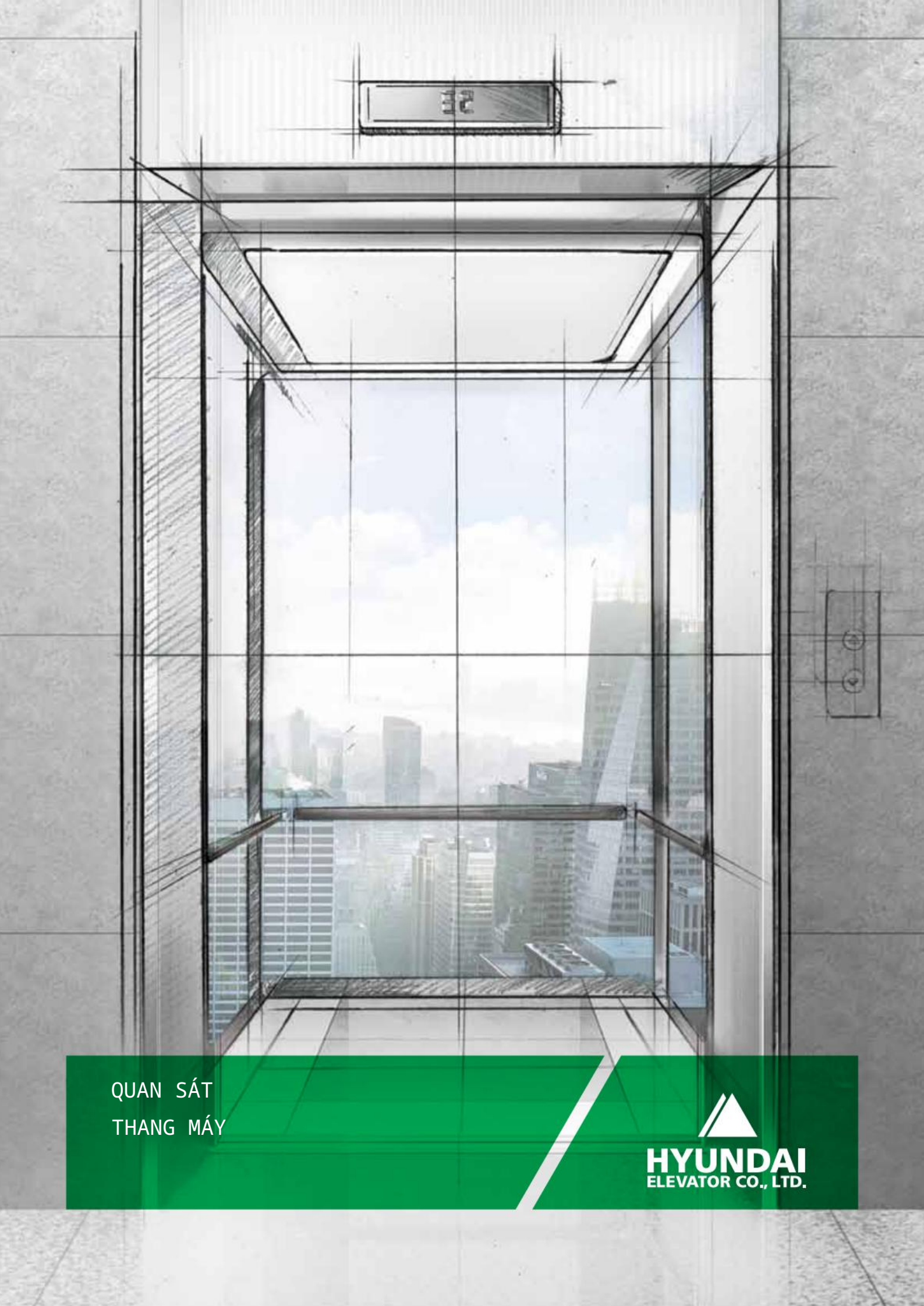


Được chọn cho GD (Thiết kế tốt)



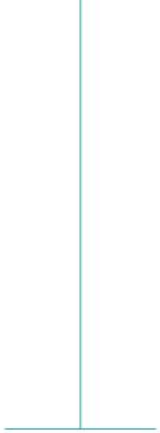
Được công nhận bởi KCC (Chứng nhận của Hàn Quốc) về an toàn thang máy

C-08E-E3015/2017, 5/Phần sáu, d5.1.19



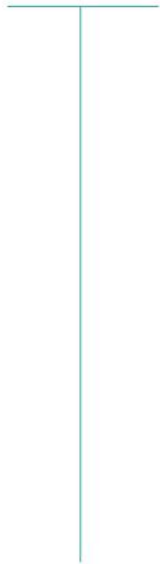
QUAN SÁT
THANG MÁY





Bởi vì
cái
cửa sổ

Kinh nghiệm
Giá trị nâng cao



03

giới thiệu

04

điểm mạnh

06

đánh mục đầu tư

08

Đội hình xe

24

Đồ đạc

32

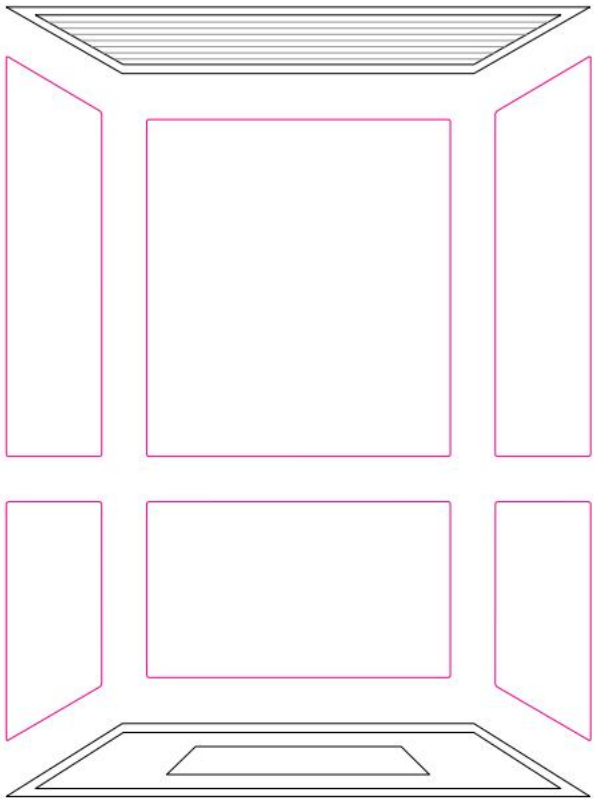
Kế hoạch bố trí

40

Xây dựng loại trừ

42

Những cân nhắc cho
Cài đặt



thang máy quan sát

Công nghệ tiên tiến
và thiết kế thanh lịch của
thang máy Hyundai giúp nâng
cao uy tín cho tòa nhà của bạn.

Một thang máy quan sát là một tuyệt vời
ngoài tất cả các loại tòa nhà, bao gồm khách
sạn, trung tâm mua sắm, tòa nhà văn phòng,
bệnh viện và tháp quan sát, và mang đến tầm
nhìn tuyệt đẹp qua các cửa sổ trong suốt, qua
đó nâng cao giá trị và uy tín của bất kỳ tòa
nhà nào.

Giới thiệu thang máy quan sát Hyundai, thương hiệu số 1 trong ngành



Dòng sản phẩm đa dạng

Dòng sản phẩm đa dạng của chúng tôi, bao gồm thang máy một, hai và ba mặt, cửa sổ tròn hoặc vách kính, đảm bảo sự hài lòng của khách hàng.



Sử dụng không gian tuyệt vời

Vì trục thang máy có thể được lắp đặt trên bên ngoài tòa nhà, không cần sử dụng không gian bên trong.



Công nghệ tuyệt vời

Công nghệ độc quyền và quá trình thử nghiệm kỹ lưỡng của Hyundai mang đến trải nghiệm an toàn và thoải mái cho hành khách.



Giá trị tăng cường

Tầm nhìn rộng mở, không bị che khuất làm tăng thêm giá trị và uy tín cho tòa nhà của bạn.

Tăng giá trị cho tòa nhà của bạn với công nghệ tiên tiến và thiết kế tinh tế của Hyundai Elevator.

Thang máy quan sát là sự bổ sung hoàn hảo cho mọi loại tòa nhà, chẳng hạn như khách sạn, trung tâm mua sắm, tòa nhà văn phòng, bệnh viện, tòa nhà dân cư và tháp quan sát. Thiết kế hiện đại và công nghệ tiên tiến của Hyundai, nắm bắt xu hướng mới và sở thích của khách hàng, đã được công nhận rộng rãi là có thể tăng thêm giá trị cho nhiều tòa nhà.

Khu phức hợp thành phố Seoul _KOREA



TÒA ÁN_THỔ NHÌ KỲ



Vườn 5 _KOREA



Suối Cheonggye Cầu Samil _HÀN QUỐC



Park Hyatt Busan _Hàn Quốc



Cửa hàng bách hóa Hyundai _KOREA



Thang máy quan sát

Xếp hàng

Dòng sản phẩm đa dạng của chúng tôi, từ thang máy cửa sổ hình bán nguyệt một, hai và ba mặt đến thang máy vách kính, cung cấp nhiều mẫu mã phù hợp với vị trí, chiều cao và bố cục tòa nhà của bạn. Thiết kế tinh tế và hợp thời trang của chúng tôi bổ sung cho kiến trúc tòa nhà của bạn đảm bảo sự hài lòng hơn cho khách hàng.



SQ-121A

THANG MÁY QUAN SÁT 1SIDE

Thiết kế ngoại thất

KÍNH NGOẠI THẤT LS	Thép sơn (P-021), Kính
--------------------	------------------------

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD219A (Thép sơn / P-022), Skylite 10T
TƯỜNG	Đường viền tóc bằng thép không gỉ, Khắc đường viền tóc bằng thép không gỉ (SE2302), Kính
CỬA	Khắc chân tóc bằng thép không gỉ (SE2302)
VỀ TAY	L Thép không gỉ 1 ống (1R) / đánh bóng
OPB	OPP-N264A / Đường viền tóc bằng thép không gỉ
chỉ số	PI-D700
SÀN NHÀ	Gạch trang trí (DTE6025, DTE6033)



SQ-129A

THANG MÁY QUAN SÁT 1SIDE

Thiết kế ngoại thất

KÍNH NGOẠI THẤT LS	Thép sơn (P-016), Kính
TRẦN NHÀ	SÚY PHÁT SÁNG CỬA VELLUMANTUM
	Acrylic, đèn LED chiếu sáng

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD253A (Thép sơn / P-021, P-022), Đèn LED Downlight, Skylite 10T
TƯỜNG	Đường viền tóc bằng thép không gỉ, Khắc đường viền tóc bằng thép không gỉ (SE2311), Kính
CỬA	Khắc chân tóc bằng thép không gỉ (SE2311)
LAN CAN	Thép không gỉ 1 ống (1R) / đánh bóng
OPB	OPP-N264A / Đường viền tóc bằng thép không gỉ
chỉ số	PI-L700
SÀN NHÀ	Gạch trang trí (DTE5324, DTE2407)

bằng trước



ở phía sau



bằng trước



ở phía sau



* Số lượng và/hoặc kích thước của tấm trần và số lượng đèn chiếu sáng sẽ khác nhau tùy theo kích thước xe được chọn. * Giá áp dụng sẽ khác nhau tùy theo thiết kế/vật liệu tùy chọn.

* Màu sắc in trong danh mục này có thể khác với màu thực tế.



SQ-129B

THANG MÁY QUAN SÁT 1SIDE

Thiết kế ngoại thất

TẦM NGOÀI THẤT	Thép sơn (P-021, G804500), Kính
ĐÈN TRANG TRÍ, ĐÈN LED	

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD191B / Bạc kim loại nghệ thuật (AM01), Mô-dun dạng thanh LED (P-022), Tấm trần (Thép sơn / P-024)
TƯỜNG	Đường viền tóc bằng thép không gỉ, Khắc đường viền tóc bằng thép không gỉ (SE2303), Viên gương bằng thép không gỉ (30mm), Kính
CỬA	Khắc chân tóc bằng thép không gỉ (SE2303)
Lan can Inox 1 ống (1R) / đánh bóng	
OPB	OPP-N264A / Đường viền tóc bằng thép không gỉ
ĐỒNG HỒ ĐO P1-D900	
SÀN NHÀ	Gạch trang trí (DTE2257, DTE2241)



SQ-119C

THANG MÁY QUAN SÁT 2SIDE

Thiết kế ngoại thất

TẦM NGOÀI THẤT	Thép sơn (P-011), Kính
ĐÈN LED TRANG TRÍ ĐÈN LED ĐÈN ... , ĐÈN LED ĐỐC	

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD219A (Thép sơn / P-022), Skylite 10T
TƯỜNG	Đường viền tóc bằng thép không gỉ, Khắc đường viền tóc bằng thép không gỉ (SE2306), Kính
CỬA	Khắc chân tóc bằng thép không gỉ (SE2306)
LAN CAN	Thép không gỉ 1 ống (1R) / đánh bóng
OPB	OPP-N264A / Đường viền tóc bằng thép không gỉ
ĐỒNG HỒ P1-L900	
SÀN NHÀ	Gạch trang trí (DTE2246, DTE22257, DTE2217)

ống trước

ở phía sau

ống trước

ở phía sau

* Số lượng và/hoặc kích thước của tấm trần và số lượng đèn chiếu sáng sẽ khác nhau tùy theo kích thước xe được chọn. * Giá áp dụng sẽ khác nhau tùy theo thiết kế/vật liệu tùy chọn.

* Màu sắc in trong danh mục này có thể khác với màu thực tế.



SQ-119Z

THANG MÁY QUAN SÁT 2SIDE

Thiết kế ngoại thất

TẤM NGOÀI THẮT Thép sơn (P-011), Kính

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD219A (Thép sơn / P-022), Skylite 10T
TƯỜNG	Đường viền tóc bằng thép không gỉ, Khắc đường viền tóc bằng thép không gỉ (SE2306), Kính
CỬA	Khắc chân tóc bằng thép không gỉ (SE2306)
LAN CAN	Thép không gỉ 1 ống (1R) / đánh bóng
OPB	OPP-N264A / Đường viền tóc bằng thép không gỉ
ĐỒNG HỒ	PI-L900
SÀN NHÀ	Gạch trang trí (DTE2246, DTE22257, DTE2217)



RC-219A

THANG MÁY QUAN SÁT 2SIDE

Thiết kế ngoại thất

TẤM NGOÀI THẮT Thép sơn (P-022), Kính
ĐÈN TRANG TRÍ, ĐÈN LED

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD199A / Nhôm (bạc), PC ABS, Đèn LED, Tấm trần (Thép sơn / P-021)
TƯỜNG	Đường viền tóc bằng thép không gỉ, Khắc đường viền tóc bằng thép không gỉ (SE2304), Kính
CỬA	Khắc chân tóc bằng thép không gỉ (SE2304)
LAN CAN	Thép không gỉ 1 ống (1R) / đánh bóng
OPB	OPP-N264A / Đường viền tóc bằng thép không gỉ
ĐỒNG HỒ ĐO	PI-D110
SÀN NHÀ	Gạch trang trí (DTE2415, DTE2455)

đồng trước



ở phía sau



đồng trước



ở phía sau



* Số lượng và/hoặc kích thước của tấm trần và số lượng đèn chiếu sáng sẽ khác nhau tùy theo kích thước xe được chọn. * Giá áp dụng sẽ khác nhau tùy theo thiết kế/vật liệu tùy chọn.

* Màu sắc in trong danh mục này có thể khác với màu thực tế.



HG-132A

THANG MÁY QUAN SÁT 3SIDE

Thiết kế ngoại thất

TẦM NGOÀI THẮT	Thép sơn (P-021)
ĐÈN TRANG TRÍ	Thấu kính Acrylic / Đèn huỳnh quang chiếu sáng qua lớp phủ acrylic màu trắng sữa

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD524A (Thép sơn / P-021), Đèn LED downlight, Chiếu sáng gián tiếp
TƯỜNG	Đường viền tóc bằng thép không gỉ, Khắc đường viền tóc bằng thép không gỉ (SE1591), Viền gương bằng thép không gỉ (30mm), Kính
CỬA	Đường chân tóc bằng thép không gỉ
LAN CAN	Thép không gỉ 1 ống (1R) / đánh bóng
OPB	OPP-N264A / Đường viền tóc bằng thép không gỉ
ĐỒNG HỒ ĐO	PI-D700
SÀN NHÀ	Gạch trang trí (DTE2126, DTE2109, DTE2416)



HG-339A

THANG MÁY QUAN SÁT 3SIDE

Thiết kế ngoại thất

TẦM NGOÀI THẮT	Thép sơn (E56305)
ĐÈN TRANG TRÍ	Đèn LED/Đèn Downlight (LED)

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD419E (Thép sơn / P-024), Đèn LED downlight, Tấm (CS172), Acrylic
TƯỜNG	Đường viền tóc bằng thép không gỉ, Khắc đường viền tóc bằng thép không gỉ (SE1591), Viền gương bằng thép không gỉ (30mm), Kính
CỬA	Đường chân tóc bằng thép không gỉ
LAN CAN	Thép không gỉ 1 ống (1R) / đánh bóng
OPB	OPP-N264A / Đường viền tóc bằng thép không gỉ
ĐỒNG HỒ ĐO	PI-D700
SÀN NHÀ	Gạch trang trí (DTE2109, DTE2125)

bề mặt trước



ở phía sau



bề mặt trước



ở phía sau



* Số lượng và/hoặc kích thước của tấm trần và số lượng đèn chiếu sáng sẽ khác nhau tùy theo kích thước xe được chọn. * Giá áp dụng sẽ khác nhau tùy theo thiết kế/vật liệu tùy chọn.

* Màu sắc in trong danh mục này có thể khác với màu thực tế.



SC-419A

THANG MÁY QUAN SÁT HÌNH TRÒN BẮN

Thiết kế ngoại thất

TẦM NGOÀI THẮT	Thép sơn (P-021)
ĐÈN LED TRANG TRÍ / Đèn huỳnh quang chiếu sáng qua màu trắng sữa	tấm phủ acrylic được lắp ở dưới cùng của tấm phủ xe

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD461F (Thép sơn / P-017), Đèn huỳnh quang chiếu sáng qua lớp phủ acrylic màu trắng sữa
TƯỜNG	Vải lanh không gỉ, Viên gương không gỉ (30mm), Kính, Tấm
CỬA	Vải lanh không gỉ
LAN CAN	Kiểu thanh thép không gỉ / Đường viền tóc
OPB	OPP-N264A / Vải lanh không gỉ
ĐỒNG HỒ ĐO P1-D900	
SÀN NHÀ	Đá granit (Po-cheon) / Tia nước



SC-419B

THANG MÁY QUAN SÁT HÌNH TRÒN BẮN

Thiết kế ngoại thất

TẦM NGOÀI THẮT	Thép sơn (P-021)
Đèn LED DECORATIVEILLUMINATIONS (Xanh lam) / Đèn LED Acrylic / Đèn Downlight (LED)	

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	Vui lòng xem model ở trang chi tiết
TƯỜNG	Inox sọc nhuyền 304, viền inox gương (30mm), Kính cường lực quan sát
CỬA	Inox sọc nhuyền 304
LAN CAN	Inox sọc nhuyền / Loại tròn (1R)
OPB	Vui lòng xem model chi tiết bên dưới/ Inox sọc nhuyền 304
HIỂN THỊ	Không có
SÀN	Đá Granite / Cung cấp trong nước

ống trước



ở phía sau



ống trước

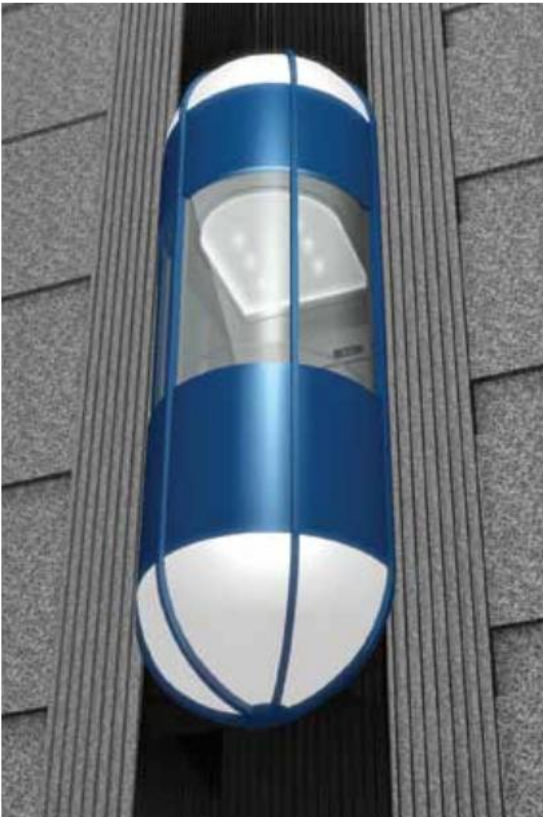


ở phía sau



* Số lượng và/hoặc kích thước của tấm trần và số lượng đèn chiếu sáng sẽ khác nhau tùy theo kích thước xe được chọn. * Giá áp dụng sẽ khác nhau tùy theo thiết kế/vật liệu tùy chọn.

* Màu sắc in trong danh mục này có thể khác với màu thực tế.



SC-846A

THANG MÁY QUAN SÁT HÌNH TRÒN BÁN

Thiết kế ngoại thất

TẦM NGOÀI THẤT	Thép sơn (G614008)
ĐÈN TRANG TRÍ	Đèn huỳnh quang chiếu sáng qua lớp phủ acrylic màu trắng sữa được lắp ở phía trên và phía dưới của xe

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD523C (Thép sơn / P-021, P-022), Đèn LED downlight, Chiếu sáng gián tiếp
TƯỜNG	Rung thép không gỉ 3S, Gương thép không gỉ, Kính
CỬA	Rung 3S bằng thép không gỉ
LAN CAN	Thép không gỉ 1 ống (1R) / đánh bóng
OPB	OPP-N264A / Rung thép không gỉ 3S
ĐỒNG HỒ	PI-L900
SÀN NHÀ	Đá cẩm thạch (Marron emperador dark, Crema mar il) / Tia nước



ND-01

THANG MÁY vách kính

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD451B (Thép sơn / P-022), Skylite 10T, thấu kính Acrylic
TƯỜNG	Đường viền tốc bằng thép không gỉ, Kính
CỬA	Thép không gỉ, Thủy tinh, Tấm bán trong suốt
LAN CAN	Thép không gỉ 1 ống (1R) / đánh bóng
OPB	OPP-N264A , OPP-N264A (Dành cho người khuyết tật) / Đường viền tốc bằng thép không gỉ
ĐỒNG HỒ ĐO	PI-D700
SÀN NHÀ	Gạch trang trí (DTE5324, DTE2455)

ống trước



ở phía sau



ống trước



ở phía sau



* Số lượng và/hoặc kích thước của tấm trần và số lượng đèn chiếu sáng sẽ khác nhau tùy theo kích thước xe được chọn. * Giá áp dụng sẽ khác nhau tùy theo thiết kế/vật liệu tùy chọn.

* Màu sắc in trong danh mục này có thể khác với màu thực tế.



ND-02

THANG MÁY vách kính

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	CD253A (Thép sơn / P-021, P-022), đèn downlight LED, Skylite 10T
TƯỜNG	Đường viền tốc bằng thép không gỉ, Kính
CỬA	Thép không gỉ, Thủy tinh, Tấm bán trong suốt
LAN CAN	Thép không gỉ 1 ống (1R) / đánh bóng
OPB	OPP-N264A ,OPP-N264A (Dành cho người khuyết tật) / Đường viền tốc bằng thép không gỉ
ĐỒNG HỒ	PI-L700
SÀN NHÀ	Gạch trang trí (DTE2245, DTE2217)



NDFL-01

THANG MÁY KÍNH KHÔNG KHUNG - có tường

Thiết kế lồng

TRẦN NHÀ	Đèn led downlight STS hairline
TƯỜNG	STS hairline, Kính (16T)
CỬA	STS hairline, Kính (16T), Tấm chắn sương mù
LAN CAN	Thép không gỉ 1 ống (1R) / đánh bóng
OPB	Kiểu xoay OPP-N266A / STS hairline
ĐỒNG HỒ	ĐO PI-D900
SÀN NHÀ	Đá cẩm thạch (Thiên hà trắng)

ống trước



ở phía sau



ống trước



ở phía sau



* Số lượng và/hoặc kích thước của tấm trần và số lượng đèn chiếu sáng sẽ khác nhau tùy theo kích thước xe được chọn. * Giá áp dụng sẽ khác nhau tùy theo thiết kế/vật liệu tùy chọn.

* Màu sắc in trong danh mục này có thể khác với màu thực tế.

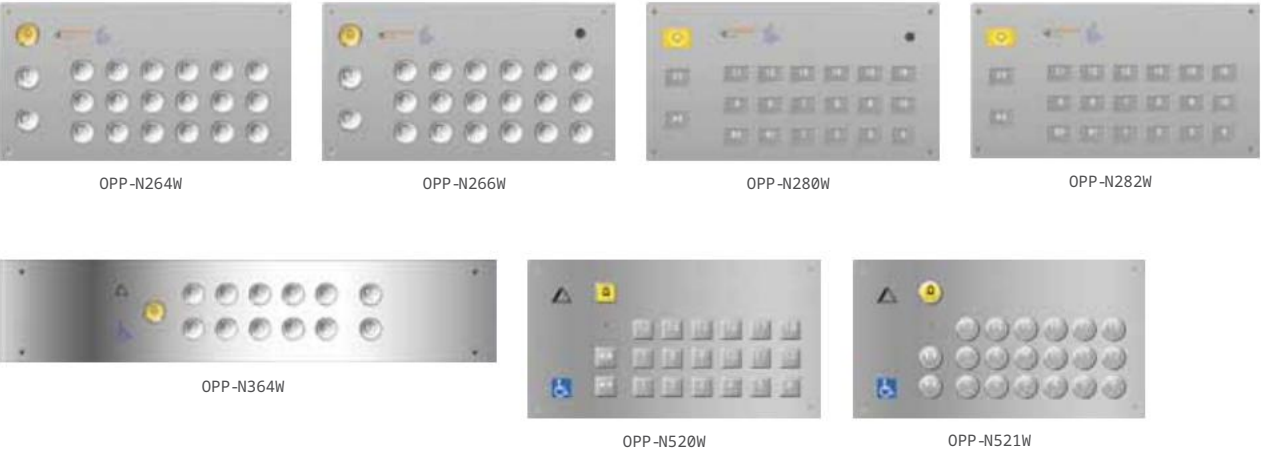
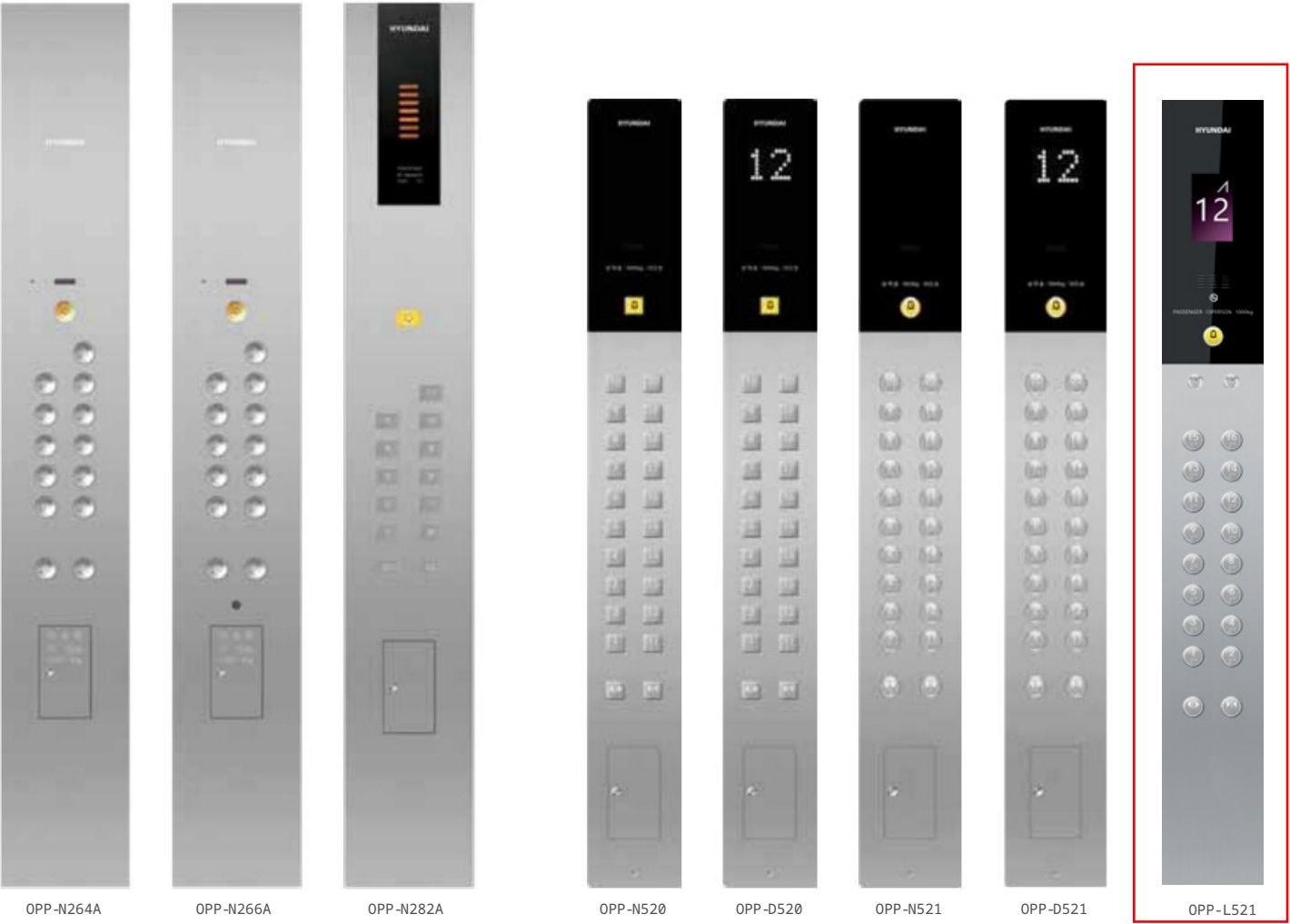


THIẾT BỊ THANG MÁY

THIẾT KẾ

BẢNG ĐIỀU HÀNH CARO

D : LOẠI CHỌN



* Màu sắc in trong danh mục này có thể khác với màu thực tế.

NÚT HALL

D : LOẠI CHẤM / L : LOẠI LCD

Loại không hộp



CHỈ SỐ

D : LOẠI CHẤM / L : LOẠI LCD

Loại không hộp



Loại hộp

* Kiểu hộp không áp dụng cho cửa sổ kính.



Loại hộp



TRẦN NHÀ



CD191A



CD191B



CD199A



CD199B



CD319A



CD399A



CD219A



CD253A



CD299B



CD451B



CD599D



CD599E



CD523C



CD461F

ĐÈN LỒNG HALL

* Màu sắc của đèn lồng hành lang là xanh lá cây khi thang máy đi lên và vàng vàng khi thang máy đi xuống.

Loại không hộp



HLS-790 HLS-D790



HLS-800 HLS-D800



HLS-801 HLS-D801
(Loại nửa gương)

Loại hộp



HLS-640 HLS-D640



HLS-750 HLS-D750



HLS-770 HLS-D770

CÁI NÚT



20 LOẠI



21 LOẠI



64 LOẠI



66 LOẠI



82 LOẠI

TAY NẮM

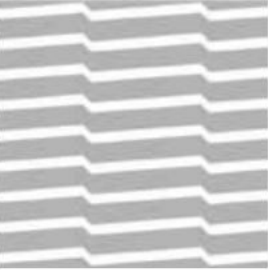
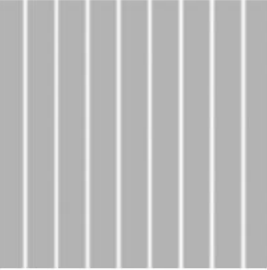
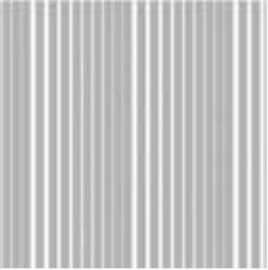
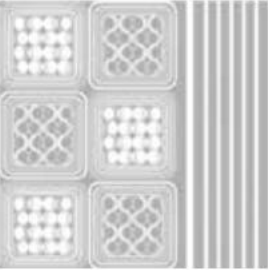
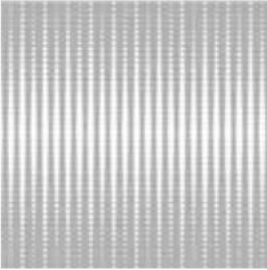
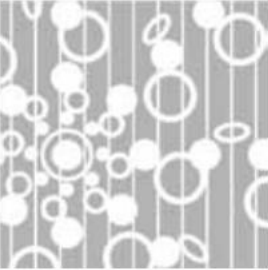
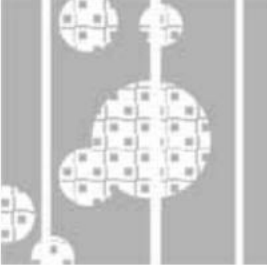
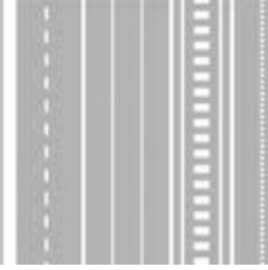
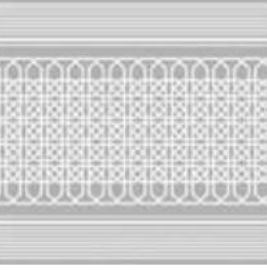


1R (Inox sọc nhuyền)

* Màu sắc in trong danh mục này có thể khác với màu thực tế.

MẪU KHẮC

* Các mẫu khắc trong danh mục này có kích thước bằng 1/3 kích thước thực tế. *  trợ /  khác các phần đã khắc

				
SE1168	SE1169	SE1172	SE1591	SE2302
				
SE2303	SE2304	SE2305	SE2306	SE2307
				
SE2308	SE2309	SE2310	SE2311	SE2312

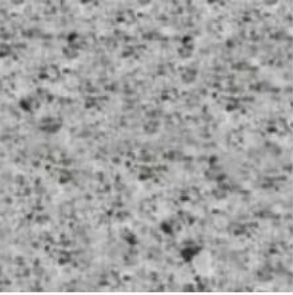
THÉP SƠN

* P016, P020 và P021 là màu kim loại và có thể trông khác so với màu thực tế.

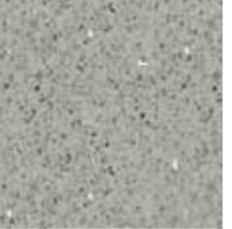
							
P003	P006	P008	P009	P011	P012	P016	P017
							
P019	P020	P021	P022	P023	P024	P025	

SÀN NHÀ

Gạch trang trí

			
DTE2125	DTE2126	DTE2246	DTE2251

Đá cẩm thạch nhân tạo

				
BL01	BL02	BL03	BL04	BL05

KÍCH THƯỚC CỬA SỔ

Tiêu chuẩn



Không bắt buộc



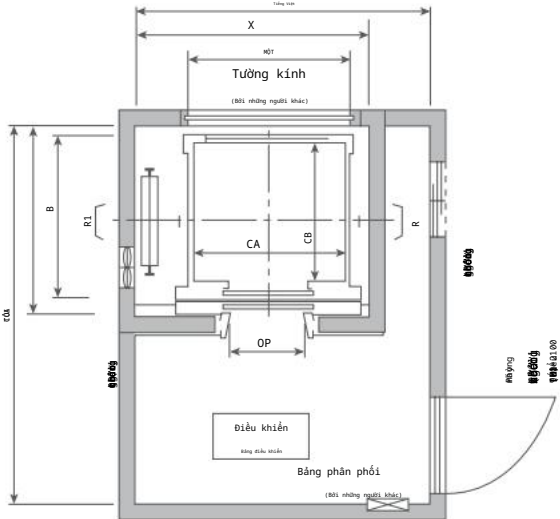
Mặt bằng bố trí LUXEN (Không hộp số)

THANG MÁY LOẠI 1 BÊN, THANG MÁY LOẠI 2 BÊN

Kế hoạch bố trí

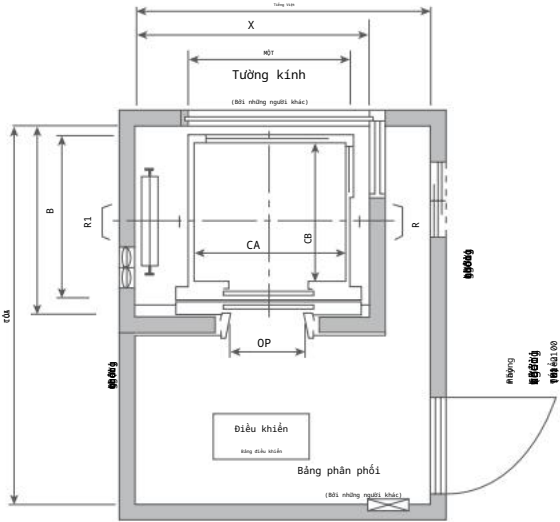
Bản đồ đường nâng và phòng máy

Loại 1Bên

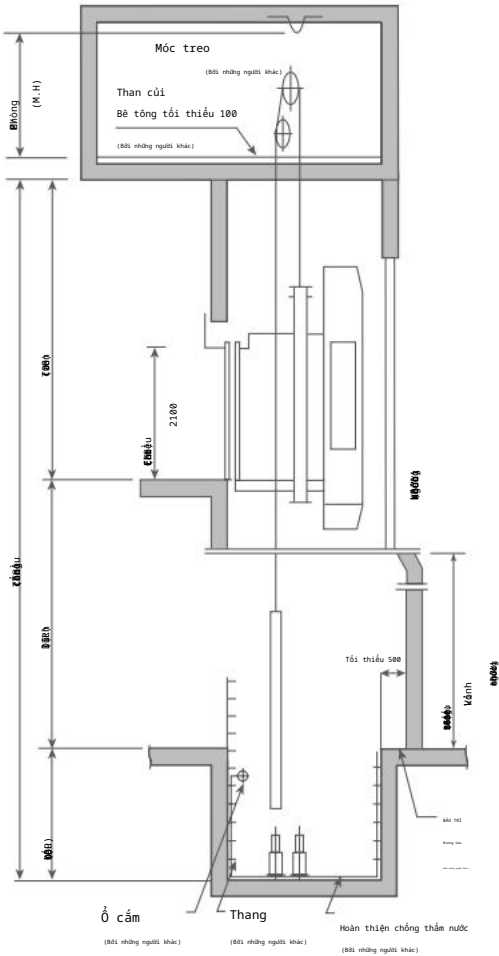


※ Nhiệt độ phòng máy phải được duy trì dưới 40°C
có quạt thông gió và/hoặc máy điều hòa không khí (nếu cần) và độ ẩm dưới 90%.

Loại 2 bên



Phần của Palăng



Tiêu chuẩn nhà sản xuất

(Đơn vị: mm)

Kiểu	Tốc độ (m/giây)	Dung tích		Mở đầu Kiểu	Mở đầu Kích thuộc (mm)	Kích thước xe (mm)	Đường nâng Kích cỡ (mm)	Máy móc Kích thước phòng (mm)	Phản ứng phòng M/C (kg)		Phản ứng hố (kg)	
		Người	kg						R1	R2	PR1	PR2
Ở phía sau	1,0 1,5 1,75	6	450	2P-CO	800	1400×850 2200×1400 2600×2900			5000	2700	6650	5750
		8	550		800	1400×1030 2200×1500 2600×3000			5350	3000	7300	6200
		9	600		800	1400×1100 2200×1600 2600×3100			5550	3100	7600	6400
		10	700		800	1400×1250 2200×1750 2600×3200			5900	3300	8200	6800
		11	750		800	1400×1350 2200×1850 2600×3350			6100	3400	8500	7000
		13	900		900	1600×1350 2400×1850 3000×3350			6800	3750	9550	7750
		15	1000		900	1600×1500 2400×2000 3000×3500			7100	3900	10100	8150
		17	1150		1000	1800×1500 2850×2000 3500×3500			8900	5300	12800	10500
		20	1350		1000	1800×1700 2850×2200 3500×3700			9000	6650	14100	11400
		24	1600		1100	2000×1750 3050×2250 3700×3750			9850	7050	15500	12300
Phía sau & 1Bên	1,0 1,5 1,75	8	550	2P-CO	800	1400×1030 2200×1500 2600×3000			5400	3050	7500	6400
		9	600		800	1400×1100 2200×1600 2600×3100			5600	3120	7800	6600
		10	700		800	1400×1250 2200×1750 2600×3200			5950	3350	8400	7000
		11	750		800	1400×1350 2200×1850 2600×3350			6100	3450	8700	7200
		13	900		900	1600×1350 2400×1850 3000×3350			6850	3750	9750	7950
		15	1000		900	1600×1500 2400×2000 3000×3500			7150	3930	10350	8350
		17	1150		1000	1800×1500 2850×2000 3500×3500			9000	5400	13000	10700
		20	1350		1000	1800×1700 2850×2200 3500×3700			9100	6700	14250	11600
		24	1600		1100	2000×1750 3050×2250 3700×3750			9950	7100	15700	12500

※ Các kích thước trên được áp dụng dựa trên kích thước xe tiêu chuẩn và kích thước cửa. Đối với các kích thước áp dụng khác, vui lòng liên hệ với chúng tôi.
※ Trong trường hợp cần áp dụng thêm trọng lượng như hoàn thiện sàn bằng đá cẩm thạch, vui lòng liên hệ với chúng tôi.
※ Nếu áp dụng thiết bị an toàn ở phía đối trọng, vui lòng tham khảo ý kiến chúng tôi.
※ Kích thước chiều rộng và chiều sâu của Palăng được tính dựa trên kích thước thông thủy ±20mm dung sai theo chiều ngang trên tổng chiều cao của cửa tới.

Trên cao & Độ sâu hố

CH: (Bên ngoài) Chiều cao xe

Mã số	Tốc độ (m/giây)	Tải trọng nhiệm vụ (kg)	Trên không (Ồ)	Độ sâu hố (PP)	Phòng M/C Chiều cao (MH)
EN81-1	1,0	450 ~ 1600	CH+1900	1750	2200
	1,5		CH+2100	1900	2400
	1,75		CH+2200	2000	2400

Mã số	Tốc độ (m/giây)	Tải trọng nhiệm vụ (kg)	Trên không (Ồ)	Độ sâu hố (PP)	Phòng M/C Chiều cao (MH)
EN81-20	1,0	450 ~ 1600	CH+2250	1750	2200
	1,5		CH+2400	1900	2400
	1,75		CH+2500	2000	2400

※ Đối với OH: Dựa trên khoảng cách giữa bộ phận bảo vệ an toàn trên nóc cabin và thành giằng thang hơn 800mm. Tham khảo EN81-20, OH trên tuân thủ chiều cao bộ phận bảo vệ an toàn là 1100mm.
※ Nếu muốn giảm chi phí chung, sẽ đề xuất loại bán quan sát. Nghĩa là không có tấm ốp ngoài và đèn chiếu sáng.
※ Chiều cao phòng M/C sẽ tăng thêm 200mm trong trường hợp máy kéo có đệm cách ly kép.
※ Nhiệt độ phòng máy phải được duy trì dưới 40°C bằng quạt thông gió và/hoặc máy điều hòa (nếu cần) và độ ẩm dưới 90%.

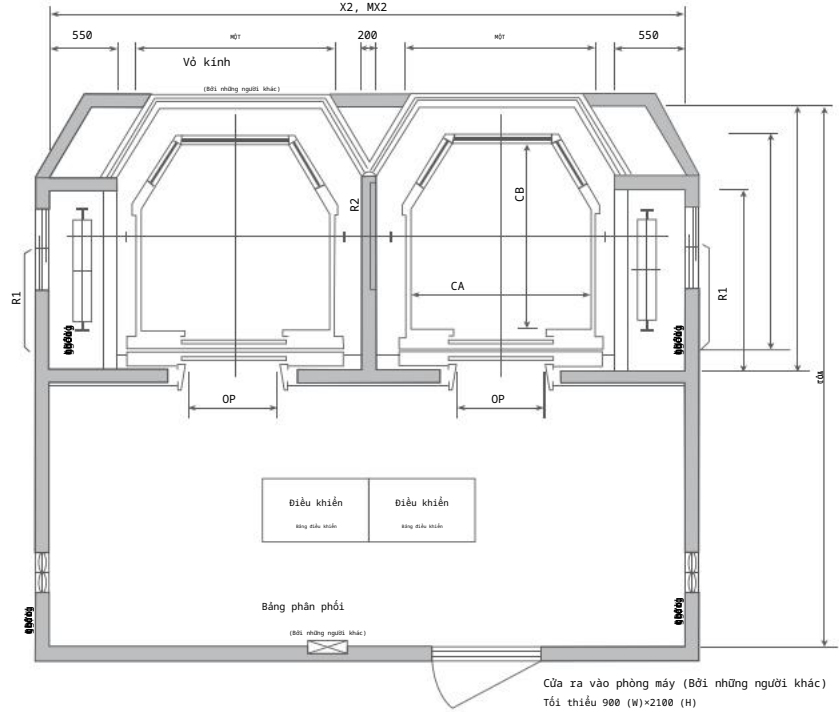
Mặt bằng bố trí LUXEN (Không hộp số)

THANG MÁY 3 BÊN, LOẠI TRÒN

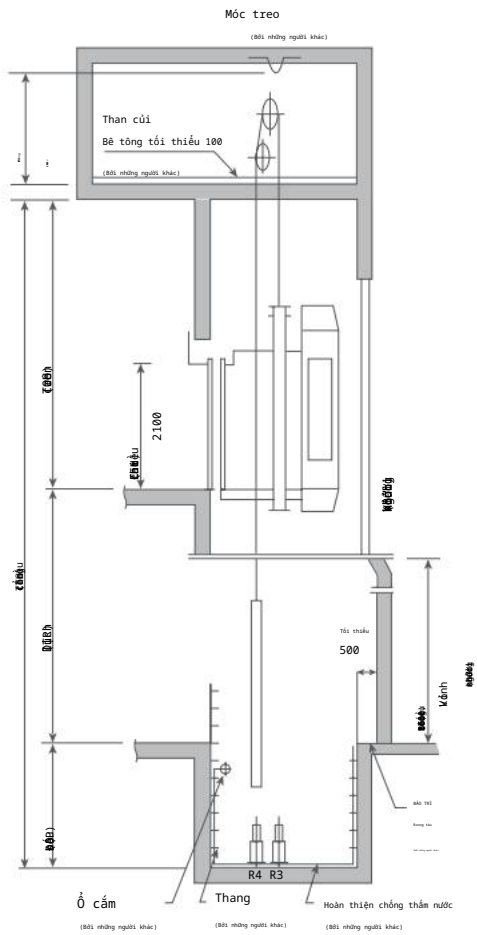
Kế hoạch bố trí

Bản đồ đường nâng và phòng máy

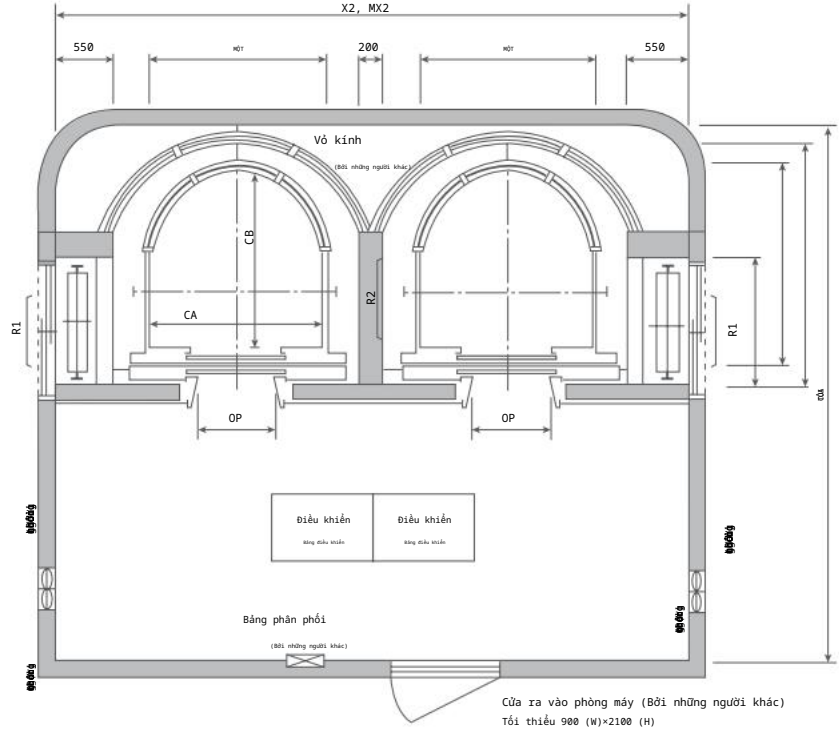
Loại 3Side



Phần cửa Palăng



Kiểu tròn



Tiêu chuẩn nhà sản xuất

(Đơn vị: mm)

Kiểu	Tốc độ (m/giây)	Dung tích		Mở đầu Kiểu	Mở đầu Kích thước (mm)	Kích thước xe (mm)	Kích thước đường nâng (mm)		Máy móc Kích thước phòng (mm)	Phản ứng phòng M/C (kg)		Phản ứng hỏ (kg)	
		Người	kg				X1 × Y	S		R1	R2	PR1	PR2
3 Mặt	1.0 1.5 1.75	11	750	2P-CO	800	1400×1400	2450×2000	1200	2900×3500	6150	3450	8700	7150
		13	900		900	1600×1450	2650×2050	1350	3300×3550	6900	3750	9700	7900
		15	1000		900	1600×1570	2650×2200	1350	3300×3700	7200	3950	10300	8300
		17	1150		1000	1800×1580	2850×2200	1600	3500×3700	9000	5450	13150	10900
		20	1350		1000	1800×1800	2850×2400	1600	3500×3900	9150	6750	14550	11850
		24	1600		1100	1800×2000	2850×2600	1600	3500×4100	10000	7150	16100	12900
Tròn	1.0 1.5 1.75	11	750	2P-CO	800	1400×1480	2450×2000	1200	2900×3500	6180	3450	8700	7150
		13	900		900	1600×1500	2650×2050	1350	3300×3550	6930	3750	9700	7900
		15	1000		900	1600×1650	2650×2200	1350	3300×3700	7220	3950	10300	8300
		17	1150		1000	1800×1650	2850×2200	1600	3500×3700	9100	5450	13150	10900
		20	1350		1000	1800×1900	2850×2400	1600	3500×3900	9150	6750	14550	11850
		24	1600		1100	1800×2130	2850×2600	1600	3500×4100	10050	7200	16100	12900

Trên cao & Độ sâu hố

CH: (Bên ngoài) Chiều cao xe

Mã số	Tốc độ (m/giây)	Tải trọng nhiệm vụ (kg)	Trên không (đ)	Độ sâu hố (PP)	Phòng M/C Chiều cao (MH)	Mã số	Tốc độ (m/giây)	Tải trọng nhiệm vụ (kg)	Trên không (đ)	Độ sâu hố (PP)	Phòng M/C Chiều cao (MH)
EN81-1	1.0	450 ~ 1600	CH+1900	2000	2200	EN81-20	1.0	450 ~ 1600	CH+2250	2000	2200
	1,5		CH+2100	2100	2400		1,5		CH+2400	2100	2400
	1,75		CH+2200	2200	2400		1,75		CH+2500	2200	2400

※ Đối với OH: Dựa trên khoảng cách giữa bộ phận bảo vệ an toàn trên nóc cabin và thành giếng thang nhỏ hơn 800mm. Tham khảo EN81-20, OH trên tuân thủ chiều cao bộ phận bảo vệ an toàn là 1100mm.

※ Chiều cao phòng M/C sẽ tăng thêm 200mm trong trường hợp máy kéo có đệm cách ly kép.

※ Nếu chiều cao sàn không dừng trên 11m, vui lòng tham khảo Hyundai về nhu cầu thoát hiểm.

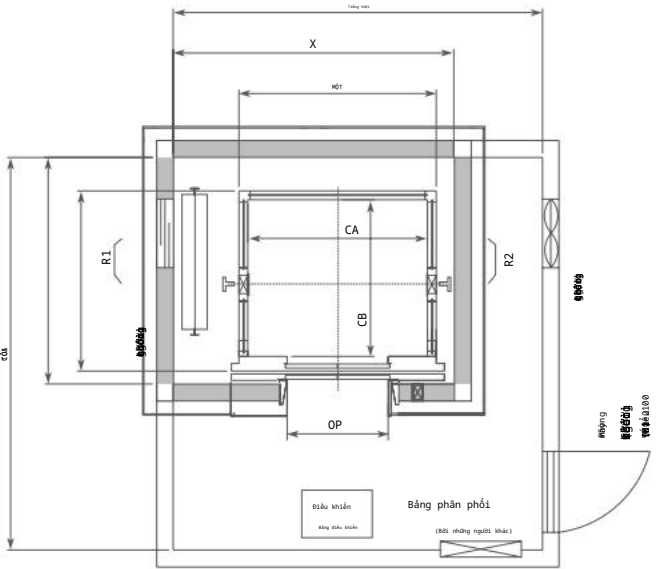
※ Nhiệt độ phòng máy phải được duy trì dưới 40°C bằng quạt thông gió và/hoặc máy điều hòa (nếu cần) và độ ẩm dưới 90%.

Mặt bằng bố trí LUXEN (Không hộp số)

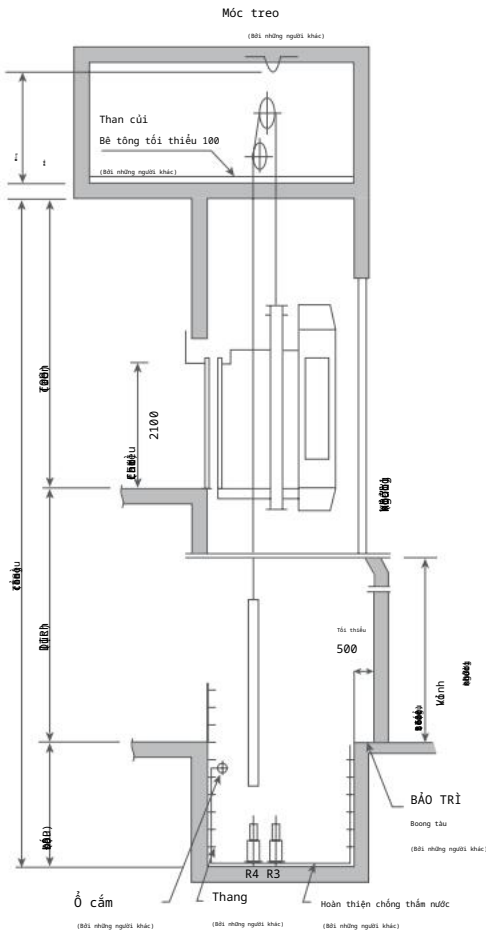
THANG MÁY LOẠI NUDE

Kế hoạch bố trí

Bản đồ đường nâng và phòng máy



Phần của Palăng



Tiêu chuẩn nhà sản xuất

(Đơn vị: mm)

Kiểu	Tốc độ (m/giây)	Dung tích		Mở đầu Kiểu	Mở đầu Kích thuộc (mm)	Kích thước xe (mm)	Đường nâng Kích cỡ (mm)	Máy móc Kích thước phòng (mm)	Phản ứng phòng M/C (kg)		Phản ứng hố (kg)	
		Người	kg						R1	R2	PR1	PR2
khả thân	1,0 1,5 1,75	8	550	2P-CO	800	1400×1030	2300×1500	2700×3000	5450	3050	7800	6700
		9	600		800	1400×1100	2300×1600	2700×3100	5650	3150	8200	7000
		10	700		800	1400×1250	2300×1750	2700×3200	6000	3400	8750	7350
		11	750		800	1400×1350	2300×1850	2700×3350	6200	3500	9300	7800
		13	900		900	1600×1300	2500×1850	3100×3360	6950	3800	10350	8550
		15	1000		900	1600×1400	2500×2000	3100×3500	7200	4000	11050	9050
		17	1150		1000	1800×1400	2750×2000	3600×3500	9100	5450	13650	11350
		20	1350		1000	1800×1600	2900×2200	3600×3700	9150	6750	15300	12600
		24	1600		1100	2000×1700	3100×2250	3800×3750	10050	7200	16800	13600

Trên cao & Độ sâu hố

CH: (Bên ngoài) Chiều cao xe

Mã số	Tốc độ (m/giây)	Tải trọng nhiệm vụ (kg)	Trên không (đ)	Độ sâu hố (PP)	Phòng M/C Chiều cao (MH)
EN81-1	1,0	450 ~ 1600	CH+1900	1450	2200
	1,5		CH+2100	1700	2400
	1,75		CH+2200	2000	2400

Mã số	Tốc độ (m/giây)	Tải trọng nhiệm vụ (kg)	Trên không (đ)	Độ sâu hố (PP)	Phòng M/C Chiều cao (MH)
EN81-20	1,0	450 ~ 1600	CH+2250	1450	2200
	1,5		CH+2400	1700	2400
	1,75		CH+2500	2000	2400

※ Đối với OH: Dựa trên khoảng cách giữa bộ phận bảo vệ an toàn trên nóc cabin và thành giếng thang nhỏ hơn 800mm. Tham khảo EN81-20, OH trên tuân thủ chiều cao bộ phận bảo vệ an toàn là 1100mm.

※ Chiều cao phòng M/C sẽ tăng thêm 200mm trong trường hợp máy kéo có đệm cách ly kép.

※ Nếu chiều cao sân không dừng trên 11m, vui lòng tham khảo Hyundai về nhu cầu thoát hiểm.

※ Nhiệt độ phòng máy phải được duy trì dưới 40°C bằng quạt thông gió và/hoặc máy điều hòa (nếu cần) và độ ẩm dưới 90%.

THANG MÁY LOẠI 1 BÊN, THANG MÁY LOẠI 2 BÊN

Tiêu chuẩn nhà sản xuất



- ※ Các kích thước trên được áp dụng dựa trên kích thước cơ tiêu chuẩn và kích thước của. Đối với các kích thước áp dụng khác, vui lòng liên hệ với chúng tôi.
- ※ Trong trường hợp cần áp dụng thêm trọng lượng như hoàn thiện sàn bằng đá cẩm thạch, vui lòng liên hệ với chúng tôi.
- ※ Nếu áp dụng thiết bị bị an toàn ở phía đối trọng, vui lòng tham khảo ý kiến chúng tôi.
- ※ Kích thước chiều rộng và chiều sâu của Palang được tính dựa trên kích thước thông tiêu $\geq 20mm$ dung sai theo chiều ngang trên tổng chiều cao của tôi.

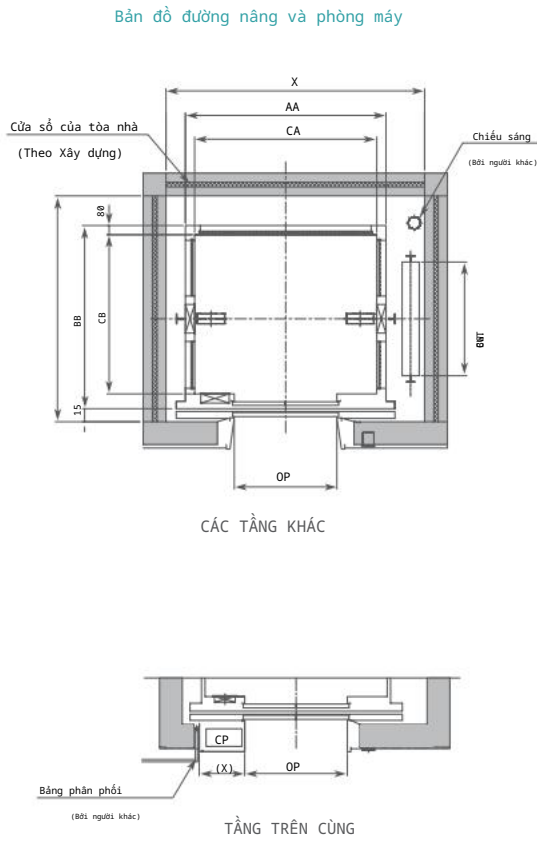
* Các kích thước trên được áp dụng dựa trên kích thước cơ tiêu chuẩn và kích thước của. Đối với các kích thước áp dụng khác, vui lòng liên hệ với chúng tôi.
 * Trong trường hợp cần áp dụng thêm trọng lượng như hoàn thiện sàn bằng đá cẩm thạch, vui lòng liên hệ với chúng tôi.
 * Nếu áp dụng thiết bị an toàn ở phía đối trọng, vui lòng tham khảo ý kiến chúng tôi.
 * Kích thước chiều rộng và chiều sâu của Palang được tính dựa trên kích thước thông thủy 20mm dung sai theo chiều ngang trên tổng chiều sâu của tôi.
 * Chỉ áp dụng cho loại chế độ xem. Chỉ có thể sử dụng loại SQ-1192 không áp dụng cho bảng điều khiển bên ngoài bao gồm đèn chiếu sáng.

※ Nếu muốn giảm chi phí chung, sẽ dễ xuất loại bàn quan sát. Nghĩa là không có tấm ốp ngoài và đèn chiếu sáng.

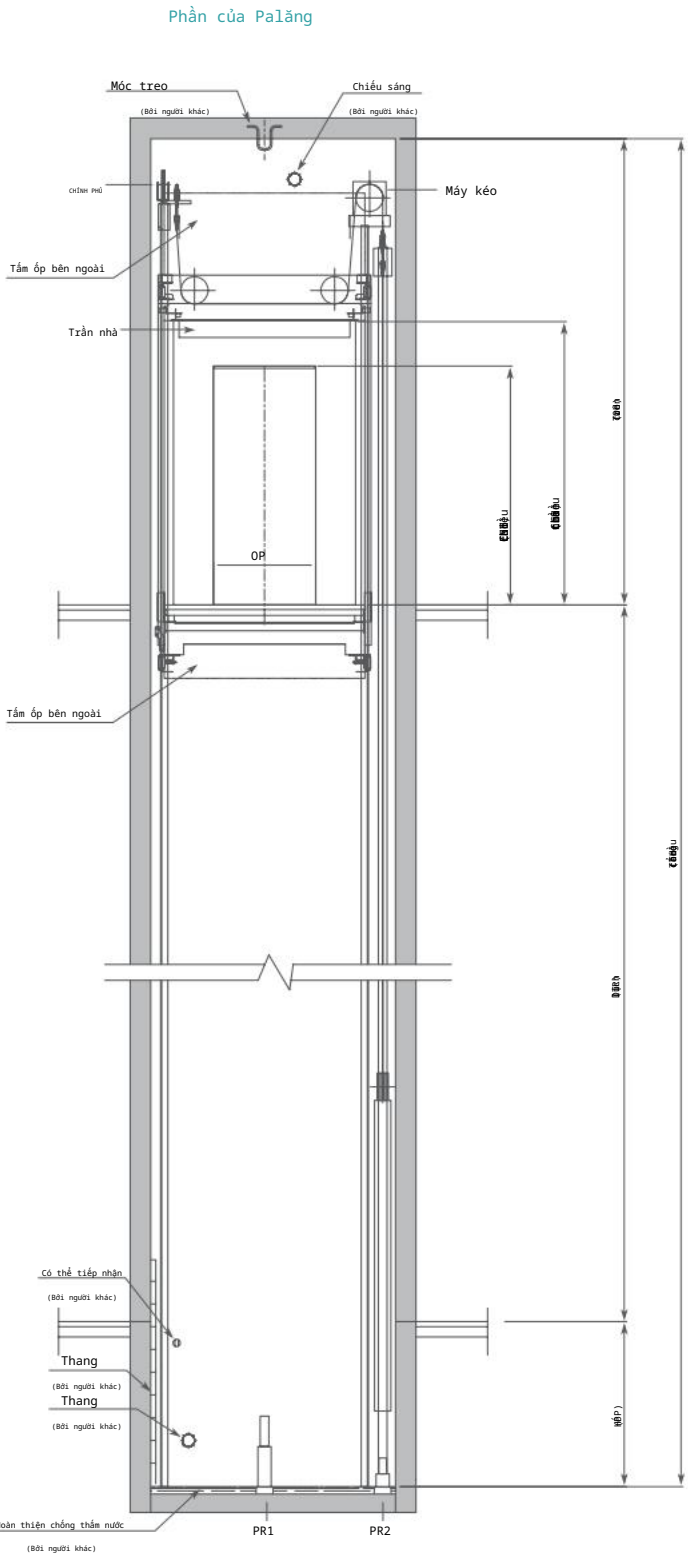
Kế hoạch bố trí YZER MỚI

THANG MÁY LOẠI NUDE

Kế hoạch bố trí



- ※ Hệ thống chiếu sáng của giếng thang máy phải lắp đặt thấp hơn 500mm từ phía trên trần của thang máy và trong phạm vi 500mm phía trên đáy hố (Bởi những người khác)
- ※ Bố trí và kích thước của Bảng điều khiển sẽ được tham khảo bảng kích thước



Tiêu chuẩn nhà sản xuất

(Đơn vị: mm)

Kiểu	Tốc độ (m/giây)	Dung tích		Mở đầu Kiểu	Mở đầu Kích thước (mm)	Kích thước xe (mm)	Đường năng Kích cỡ (mm)	Điều khiển Sông cầu trước Hộp (mm)	Phản ứng phòng M/C (kg)		Phản ứng hố (kg)	
		Người	kg						R1	R2	PR1	PR2
khả thân	1.0 1.5 1.75	8	550	2P-CO	800	1300×1100 2150×1750	430	430	-	-	8150	7050
		9	600		800	1300×1160 2150×1800			-	-	8500	7300
		10	700		800	1300×1300 2150×1850			-	-	9050	7650
		11	750		800	1300×1400 2150×1900	505 (1,0mps) (1,5-1,75mps)	505	-	-	9450	7950
		13	900		900	1500×1400 2350×1900			-	-	10500	8700
		15	1000		900	1600×1400 2450×2000			-	-	11150	9150
		17	1150		1000	1800×1400 2700×2150			-	-	13750	11450

- ※ Các kích thước trên được áp dụng dựa trên kích thước xe tiêu chuẩn và kích thước cửa. Đối với các kích thước áp dụng khác, vui lòng liên hệ với chúng tôi.
- ※ Nếu áp dụng thiết bị an toàn ở phía đối trọng, vui lòng tham khảo ý kiến chúng tôi.
- ※ Kích thước chiều rộng và chiều sâu của Palăng được tính dựa trên kích thước thông thủy ±20mm dung sai theo chiều ngang trên tổng chiều cao của cửa tới.

Trên cao & Độ sâu hố

CH: (Bên ngoài) Chiều cao xe

Mã số	Tốc độ (Theo quy định)	Tải trọng nhiệm vụ (kg)	Trên không (Ồ)	Độ sâu hố (PP)	Mã số	Tốc độ (Theo quy định)	Tải trọng nhiệm vụ (kg)	Trên không (Ồ)	Độ sâu hố (PP)
EN81-1	1.0	450 ~ 1600	CH+2000	1400	EN81-20	1.0	450 ~ 1600	CH+2300	1400
	1.5		CH+2100	1500		1.5		CH+2400	1500
	1.75		CH+2200	1700		1.75		CH+2500	1700

- ※ 1. Đối với OH: Dựa trên khoảng cách giữa thanh chắn an toàn trên nóc cabin và thành giếng thang nhỏ hơn 800mm. Tham khảo EN81-20, OH trên tuân thủ chiều cao của thanh chắn an toàn là 1100mm. ※ Nếu chiều cao của sân không dừng trên 11m, vui lòng tham khảo Hyundai về nhu cầu thoát hiểm.

CÔNG VIỆC ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI CÁC NHÀ THẦU KHÁC

Các công việc sau đây không được bao gồm trong hợp đồng thang máy và sẽ được thực hiện bởi các nhà thầu khác theo bản vẽ của Hyundai Elevator và các quy định và luật lệ hiện hành. Các quy tắc tham chiếu được hiển thị là từ Bộ luật ANSI.

THANG MÁY

- Công trình xây dựng
- Dường nâng
01. Hồ thang máy thông thoáng, thẳng đứng với tường hầm chống cháy theo yêu cầu của quy định hiện hành. (Quy tắc 100.1a)
02. Bảo vệ góc vát 75° trên tất cả các phần nhô ra, lõm vào hoặc thụt vào trên 50mm ngoại trừ phía được sử dụng để nạp hoặc dỡ hàng. (Quy tắc 100.6)
03. Thông gió của thang máy theo yêu cầu của quy định hiện hành hoặc cơ quan có thẩm quyền. (Quy tắc 100.4)
04. Giá đỡ ray ở mỗi tầng, mái và phòng máy. (Quy tắc 200.9) Khoảng cách thẳng đứng tối đa cho phép của các giá đỡ ray không có phần tựa. (Quy tắc 200.4 và 301.1) Dầm phân cách 100mm giữa giềng thang ở mỗi sàn và mái, dành cho các giá đỡ ray dẫn hướng. (Quy tắc 200.4, 200.9 và 301.1)
05. Các hốc hỗ trợ và vá khi cần thiết để chứa các hộp nút bấm hành lang, thiết bị tín hiệu, v.v.
06. Tất cả các rào chắn bên ngoài thang máy hoặc giữa bên trong thang máy khi cần thiết.
07. Hồ khô được gia cố để chịu được lực thẳng đứng thông thường từ đường ray và bộ đệm. (Quy tắc 106.1b và 109) Tham khảo Hyundai Elevator Company về lực ray và tác động đệm. Nếu có không gian bên dưới sân hỏ có thể sử dụng, hãy tham khảo Hyundai Elevator Company về các yêu cầu đặc biệt. (Quy tắc 300.4) Lỗ xi lanh, vỏ bên dưới hồ nếu cần và lấp đầy xung quanh vỏ xi lanh khi lắp loại pít-tông trực tiếp.
08. Khi tiếp cận hồ thang bằng lối vào hồ thang thấp nhất, thang sắt thẳng đứng kéo dài tối thiểu 1060mm phía trên ngưỡng cửa ra vào. (Quy tắc 106.1d)
09. Tường lối vào và sàn hoàn thiện không được xây dựng cho đến sau khi cửa ra vào khung và bệ cửa đã được lắp đặt. Khung cửa phải được neo vào tường và được chà ron đúng cách để duy trì khả năng chống cháy theo luật định.
10. Khi sử dụng làm thang máy quan sát trong nhà hoặc ngoài trời, nên sử dụng vách kính có chiều cao ít nhất 3,6m ở tầng dưới cùng để đảm bảo an toàn. Để sử dụng làm thang máy quan sát ngoài trời, cần phải có lớp kính bao quanh toàn bộ chiều cao.

- Phòng máy
11. Phòng máy khép kín và được bảo vệ. (Quy tắc 101.1)
12. Tiếp cận phòng máy và không gian máy móc theo yêu cầu của mã hoặc cơ quan có thẩm quyền. (Quy tắc 101.3)
13. Sàn phòng máy bê tông cốt thép hoặc lưới thép, theo quy định, không được đặt trên giềng thang cho đến khi thiết bị thang máy được đưa vào đúng vị trí. (Quy tắc 100.3 đối với thang máy kéo) Có lối đi thông thoáng phía trên trần nhà hoặc rãnh trên sàn để lắp đường ống dẫn dầu và dây điện từ phòng máy, nếu phòng máy ở xa giềng thang máy. (Đối với thang máy thủy lực) Cát qua tường phòng máy để lắp đường ống dẫn dầu và dây điện theo yêu cầu của bản vẽ thi công của Hyundai Elevator. (Dành cho thang máy thủy lực)
14. Dầm nâng, cửa sập và các phương tiện khác để tiếp cận phòng máy nhằm mục đích bảo trì và tháo dỡ thiết bị. (Quy tắc 101.3d)
15. Bảo vệ cáp trong phòng máy hoặc tầng thứ cấp. (Quy tắc 104.1)
16. Các giá đỡ cho máy và dầm puli và các phản ứng bao gồm các túi tường và vá sau khi dầm được lắp đặt vào đúng vị trí. (Quy tắc 105.1 đến 105.5)

- Công việc điện

Dường nâng

01. Ổ cắm đèn cho mỗi thang máy, ở giữa hồ thang máy (hoặc trong phòng máy) như được chỉ định bởi Công ty thang máy Hyundai.

02. Ổ cắm tiện lợi và đèn chiếu sáng trong hồ có công tắc nằm cạnh cửa ra vào. (Quy tắc 106.1e)

03. Thi công hệ thống dây điện, đường ống chuông báo khẩn cấp, điện thoại nội bộ,... bên ngoài giềng thang và phòng máy.

Phòng máy

04. Chiếu sáng, ổ cắm tiện ích, thông gió, sưởi ấm phòng máy và không gian máy móc. (Quy tắc 101.5)

05. Nhiệt độ phải được duy trì dưới 40°C bằng quạt thông gió và / hoặc không khí

- nếu cần thiết, hãy sử dụng máy điều hòa và độ ẩm dưới 90%.
06. Một cầu dao ngắt kết nối hoặc cầu dao điện cho mỗi thang máy và công tắc đèn được đặt theo quy định hiện hành và nếu có thể thì đặt cạnh cửa phòng máy. (Quy tắc 210.5 và 306.7)
07. Dây cáp điện và dây nhánh đến bộ điều khiển, bao gồm công tắc đường dây chính và ổ cắm tiện lợi.
08. Mạch cấp điện và mạch nhánh phù hợp theo yêu cầu đối với thang máy có cửa vận hành bằng điện, bao gồm công tắc ngắt hoặc cầu dao điện.

Quy định khẩn cấp

09. Hệ thống dây điện và kết nối của thang máy cứu hỏa và các dịch vụ khẩn cấp khác với hệ thống phun nước tự động hoặc thiết bị cảm biến khói và nhiệt do bên khác cung cấp và lắp đặt tại các điểm đầu cuối trên bộ điều khiển thang máy.

10. Khi cần vận hành thang máy bằng nguồn điện khẩn cấp, nhà thầu điện phải phối hợp với Công ty thang máy Hyundai hoặc nhà phân phối địa phương để đáp ứng các yêu cầu vận hành.

11. Yêu cầu về cứu hỏa thang máy và các dịch vụ khẩn cấp khác có thể khác nhau ở mỗi quốc gia. Tham khảo Công ty thang máy Hyundai hoặc nhà phân phối địa phương để biết các yêu cầu địa phương khác.

12. Khi cần có các biện pháp bảo vệ động đất, hãy tham khảo Hyundai Công ty thang máy phục vụ nhu cầu đặc biệt.

Kế hoạch cung cấp điện

(220V/380V)

Trọng tải (kg)	Tốc độ (m/s)	Động cơ Dung tích (kW)	Công suất MCCB của Tòa nhà (A)		Nguồn điện Công suất (kVA)		Cáp nguồn Kích thước (mm²)		Dây nối đất Kích thước (mm²)		Bắt đầu Quyển lục (kVA/ ha hai)
			1 Xe	2 Xe	1 Xe	2 Xe	1 Xe	2 Xe	1 Xe	2 Xe	
450	1.0	2.8	20/20	30/20	6	11	4/4	8/4	6/6	6/6	12
	1,5	4.2	30/20	50/30	8	16	7/4	16/6	6/6	6/6	16
	1,75	4.9	30/20	50/30	10	19	8/4	16/6	6/6	6/6	19
550	1.0	3.4	20/20	40/20	7	13	5/4	10/4	6/6	6/6	14
	1,5	5.1	30/20	50/30	10	19	8/4	16/6	6/6	6/6	19
	1,75	5.9	30/20	60/40	11	22	10/4	18/10	6/6	10/6	21
600	1.0	3.7	20/20	40/30	8	15	6/4	11/6	6/6	6/6	16
	1,5	5.6	30/20	60/40	11	21	9/4	17/10	6/6	10/6	21
	1,75	6,5	40/20	75/40	13	25	11/4	25/10	6/6	10/6	25
700	1.0	4.3	30/20	50/30	9	17	7/4	16/6	6/6	6/6	18
	1,5	6,5	40/20	75/40	13	25	11/4	25/10	6/6	10/6	25
	1,75	7,5	40/30	100/50	15	29	13/6	35/16	6/6	16/6	29
750	1.0	4.6	30/20	50/30	9	18	8/4	16/6	6/6	6/6	18
	1,5	6.9	40/20	75/40	13	26	12/4	25/10	6/6	10/6	25
	1,75	8.1	40/30	100/50	15	30	13/6	35/16	6/6	16/6	29
900	1.0	5.6	30/20	60/40	11	21	9/4	17/10	6/6	10/6	21
	1,5	8.3	50/30	100/50	16	31	16/6	35/16	6/6	16/6	31
	1,75	9.7	50/30	100/60	18	36	16/6	35/16	6/6	16/10	35
1000	1.0	6.2	40/20	75/40	12	23	10/4	25/10	6/6	10/6	23
	1,5	9.2	50/30	100/60	18	36	16/6	35/16	6/6	16/10	35
	1,75	10.8	60/40	125/75	21	41	18/10	50/25	10/6	25/10	40
1150	1.0	7.1	40/20	75/40	14	27	12/4	25/10	6/6	10/6	27
	1,5	10.6	60/30	125/60	20	40	18/6	50/16	10/6	25/10	38
	1,75	12.4	75/40	125/75	23	46	25/10	50/25	10/6	25/10	44
1350	1.0	8.3	50/30	100/50	16	31	16/6	35/16	6/6	16/6	31
	1,5	12,5	75/40	125/75	23	46	25/10	50/25	10/6	25/10	44
	1,75	14.5	75/50	125/100	27	54	25/16	50/35	10/6	25/16	52
1600	1.0	9.9	50/30	100/60	19	37	16/6	35/16	6/6	16/10	37
	1,5	14.8	75/50	150/100	27	54	25/16	70/35	10/6	25/16	52
	1,75	17.2	75/50	150/100	31	62	29/16	70/35	10/6	25/16	59

※ Kích thước cáp nguồn dựa trên điều kiện hoạt động đầy tải. Chiều dài tối đa là 50m

LƯU Ý ĐẶC BIỆT

LẬP KẾ HOẠCH LẮP ĐẶT

Khi lập kế hoạch lắp đặt thang máy quan sát, cả kiến trúc sư và nhà thiết kế sản phẩm đều phải cân nhắc đến các đặc điểm thiết kế độc đáo và các yêu cầu đặc biệt của thang máy quan sát. Những lưu ý đặc biệt này cần được cân nhắc cẩn thận đối với cả công trình xây dựng và kỹ thuật sản phẩm.

- Yêu cầu về thang máy quan sát
- Kính quan sát và kính giềng thang máy vách kính cần được dán nhiều lớp. Kính. Vui lòng tham khảo Hyundai khi sử dụng loại kính khác.
- Mối nối kính của Hoistway cần phải chống thấm nước.

■ Chiều sáng ngoại thất

- Đèn sử dụng để chiếu sáng ngoài trời phải được thiết kế có tuổi thọ cao và dễ thay thế.

- Yêu cầu về điện năng có thể thay đổi tùy theo từng mẫu thang máy và hệ thống chiếu sáng thiết kế, tuy nhiên nguồn điện thích hợp cần thiết là AC 10, 220V, dải 20-30A.

■ Điều hòa không khí & thông gió

- Nhiệt độ trong cabin thang máy quan sát có thể tăng cao

Do nhiệt bức xạ mặt trời, yếu tố này cần được xem xét khi lập kế hoạch bố trí giềng thang.

- Khi tòa nhà có nhu cầu, máy lạnh có thể được lắp đặt tại thang máy quan sát. Khi lắp đặt máy điều hòa, một ống thoát nước được cần thiết trong hồ.

- Hệ thống thang máy và phòng máy phải được thông gió tốt để tránh nhiệt độ tăng quá mức.

■ Cấu trúc đường nâng và các cấu trúc khác (Đề xuất)

- Để thuận tiện cho việc kiểm tra, bảo dưỡng và vệ sinh bên ngoài toa xe, cần bố trí một lỗ tiếp cận và sàn bảo dưỡng rộng tối thiểu 500mm có vách kính hoặc bê tông ở dưới cùng của giềng thang (thường ở tầng hầm).

- Để tránh vỡ kính giềng thang từ bên ngoài, phải bố trí lớp bê tông bao quanh cao 1,8m ở mặt đất.

- Khi kính giềng thang máy tiếp xúc trực tiếp với công chúng, phải lắp hàng rào cách giềng thang máy tối thiểu 1,5m để ngăn chặn việc ra vào.

- Khi cần thiết kế đặc biệt phần nóc và gầm xe, độ sâu hố pít và yêu cầu về chiều cao trên đầu có thể thay đổi.

- Khi cần sử dụng thang máy quan sát loại ngoài trời để ứng dụng trong bên ngoài openhoistway, cần có kỹ thuật đặc biệt để bảo vệ khỏi nước, ăn mòn, băng, gió, bụi, v.v.

■ Phát thải nhiệt của phòng máy

Q: (kcal/h)=W x V x F x N

W : Sức chứa (kg) F : Hệ số (1/42 - VVVF)

V : Tốc độ (m/phút) N : Số lượng xe

■ Dữ liệu cần thiết để ước tính thang máy

- Tên dự án và địa điểm

- Mã áp dụng (ANSI, BS, JIS, CEN, v.v.)

- Yêu cầu giao hàng

- Loại & Đơn vị trong Hệ thống

- Dung tích

- Tốc độ

- Hệ thống điều khiển/vận hành

- Lối đi và cửa mở (Trước và Sau)

- Vị trí máy (trên cao hoặc tầng hầm)

- Di chuyển, Trên cao & Độ sâu hồ

- Chiều rộng, độ sâu và độ cao của thang máy

- Chiều rộng và chiều cao của

- Thiết kế xe và lối vào

- Thiết bị tín hiệu

- Yêu cầu tính năng đặc biệt

- Nguồn điện